

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2022/HS-ST

Ngày 08-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Minh Ngọc và ông Nguyễn Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vừ A C**, sinh ngày 31/12/1987, tại CL, ML, Sơn La; Nơi ĐKKTT: Bản ĐE, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 0/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Vừ A D, (đã chết) và con bà Da Thị M, (đã chết); Có vợ là Sùng Thị S, sinh năm 1985 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích hoặc xử lý, xử phạt vi phạm hành chính khác; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2022; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Cẩm Trọng T, Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người phiên dịch: Bà Vàng Thị D. Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 07/5/2022 tại khu vực bản ĐE, xã CL, huyện ML Công an xã CL, huyện ML phát hiện bắt quả tang Vừ A C đang có hành vi cất giấu 02 gói gồm 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng và 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng, bên trong các gói đều có chứa chất bột màu trắng, C khai nhận là Heroine cất giấu để sử dụng.

Vật chứng thu giữ:

02 gói gồm 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng và 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng, bên trong các gói đều có chứa chất bột màu trắng, nghi là Heroine.

Ngày 08/5/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML và Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tiến hành bóc mở niêm phong và cân tịnh vật chứng thu giữ khi bắt quả tang. Kết quả: 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa cục bột màu trắng có khối lượng là 0,28 gam, lấy hết làm mẫu giám định ký hiệu C1; 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng bên trong có chứa cục bột màu trắng có khối lượng là 0,25 gam, lấy hết làm mẫu giám định ký hiệu C2. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML ra quyết định trưng cầu giám định số 34. Tại Kết luận giám định số 802 ngày 11/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Mẫu gửi giám định C1, C2 đều là chất ma túy; loại Heroine. Khối lượng các mẫu gửi giám định là C1 = 0,28 gam; C2 = 0,25 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,53 gam, loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Vừ A C khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 05/5/2022 C có gặp một người đàn ông tên Ch, trú tại bản BU, xã NE, huyện QN, tỉnh Sơn La. Sau khi nói chuyện C hỏi mua được của người đàn ông này 02 gói Heroine với số tiền 600.000 đồng. Sau khi mua được Heroine C cất vào túi áo khoác đang mặc trên người. Đến khoảng 22 giờ ngày 07/5/2022 khi C đang đi bộ ở khu vực bản ĐE, xã CL, huyện ML thì bị Công an xã CL, huyện ML phát hiện bắt quả tang.

Đối với người đàn ông tên Ch, trú tại bản BU, xã NE, huyện QN, tỉnh Sơn La, theo lời khai của Vừ A C đã bán ma túy cho Vừ A C vào ngày 05/5/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện ML đã xác minh tại bản BU, xã NE, huyện QN, tỉnh Sơn La không có ai tên là Ch. Ngoài lời khai của C Cơ quan điều tra Công an huyện ML không thu thập được tài liệu chứng cứ khác nên không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 70/CT-VKSML ngày 14/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo Vừ A C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vừ A C đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vừ A C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Vừ A C từ 20 tháng đến 26 tháng tù giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín, (đựng 01 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc; 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng).

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo khẳng định bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì bị cáo là người dân tộc sống ở vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết, nhận thức kém (bị cáo không được đi học), sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, tài sản không có giá trị lớn và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML; Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, người phiên dịch không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Vừ A C thừa nhận: Ngày 07/5/2022 Vừ A C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,53 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã CL, huyện ML phát hiện bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, thông báo kết quả giám định vật chứng của vụ án, lời khai của người chứng kiến.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Vừ A C đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình làm là nguy hiểm cho xã hội và bản thân, nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi cất giấu, cất giữ trái phép 0,53 gam Heroine của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tòa cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo, áp dụng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo.

[4] Về hình phạt

Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo nghiện chất ma túy, thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, bị cáo không có khả năng thi hành, Tòa cần xem xét không áp dụng đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, cơ quan chức năng không có cơ sở chứng minh, xử lý.

[6] Về vật chứng của vụ án:

01 phong bì công văn của Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín, (đựng 01 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc; 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng). Là của bị cáo dùng thực hiện tội phạm, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo và người bào chữa xin miễn nộp tiền án phí. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: bị cáo Vừ A C, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Vừ A C 22 (Hai mươi hai) tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 08/5/2022).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín, (đựng 01 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc; 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng).

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vừ A C.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 08/11/2022.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện ML;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Thị Thu Hà